Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3385 MỖI SỐ 0$04 NGÀY CHỦ NHẬT 1er JUILLET 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
63, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone nº 980

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page:
Une seule insertion. . . . . 0$20 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Bệnh phong đã đến ngày trị được chưa?

Tật bệnh yếu đau là cái tai nạn chung của loài người, không ai tránh khỏi. Người ta đến khi tuổi già, khí huyết hao giảm, cơ thể hư hỏng, rồi sinh ra đau yếu mà chết; những người tuổi đương giàu, sức đương mạnh, không may cảm phải cái khí bất chính của giời đất, thầy xét không tinh, thuốc chữa không đến, đến nỗi mắc cái nạn yếu trát, đó đều là việc thường không cần phải bàn nói đến. Duy những người mắc phải bệnh lao và bệnh phong vân vân, thì tình cảnh mới thật là khốn khổ và đáng thương lắm. Người phải bệnh lao, thì trông thấy cái chết rõ ràng, cứ từ từ đến sau lưng mà không cách nào cứu được. Còn người bị bệnh phong, thì đương ngay lành mà bỗng hóa ra quẻ quặt, đương sạch sẽ mà bỗng hóa ra nhớp bẩn tanh hôi, vợ con cũng mất lòng thương, bè bạn cũng ra tình nhạt, tự mình không phạm điều tội ác mà bị xã-hội ruồng đuổi, trụt xuống cái địa-vị rất sỉ nhục thấp hèn, thế mà tinh thần vẫn không mê loạn, khí huyết vẫn không hao mòn, giương hai con mắt trơ trơ, đành suốt đời khóc ngấm đau ngầm mà không phương giải thoát, ấy cái tình cảnh của người bị bệnh phong, thật là bạng người khốn nạn nhất ở trong xã-hội.

Hiện nay ở Thái-tây, người ta đương chú trọng vào khoa y học, người này tìm được vị thuốc này, người khác nghĩ ra cách chữa khác, đua nhau tìm tòi nghiên cứu, muốn dùng hết tâm lực, để bớt cái nạn tật bệnh yếu trát cho loài người. Đã có bao nhiêu người tìm thuốc chữa bệnh lao, dẫu bây giờ chưa có bài thuốc nào có được mười phần công hiệu, nhưng đã tạo nhân thì tất có ngày kết quả, bệnh ghê gớm ấy tất cũng có lúc phải thua. Còn đến bệnh phong, thì mới đây ông Villiam Danner, tổng thư ký của một ủy ban Hoa-kỳ đã đi xem xét các trại phong ở hoàn-cầu. Khi trở về bản quốc, ông có tuyên bố ở một viện Pasteur kia rằng cứ theo ý ông suy nghĩ, thì độ mười năm nữa, sẽ có một triệu người tật phong được khỏi bệnh, và chẳng bao lâu nữa, thì cái nạn bệnh phong ở hoàn-cầu sẽ biến đi hết. Hiện nay ở nước Hoa-kỳ, đã có tám trăm người bị bệnh phong, nhà nước lấy thứ dầu chalmoogra chữa cho được công hiệu lắm.

Ở nước ta xưa kia, về nghề làm thuốc rất là cẩu thả, không có trường học, không có thầy dạy, ai nấy được tự ý mà làm. Còn những người mắc phải cái bệnh ghê gớm ấy, triều-đình cũng không để ý đến, mặc cho tự sinh tự dục. Bởi thế họ phải lập thành trùm thành tụi, chia nhau ở khắp mọi nơi, không những là thường ngày đi quấy nhiễu ở chốn thôn quê, mà cái bệnh ghê gớm ấy lại hay vì thế mà lây lan sang người khác. Từ ngày chính phủ Bảo hộ lập ra Tế-trường, đem cả bao nhiêu người bị bệnh để riêng vào một chỗ, đã tiện việc chăm nuôi chạy chữa, lại phòng giữ cho khỏi cái nạn lây lan, đó thật là một việc rất hay, ai cũng đều công nhận như thế cả. Còn đến cái vị thuốc chữa bệnh ấy, thì người các nước văn minh hiện vẫn gia công suy nghĩ tìm tòi, muốn chữa khỏi cái bệnh xưa nay vẫn đành là không có thuốc, để trừ bỏ một cái tai nạn rất to cho loài người. Người ta tin cậy vào cái trí thông tuệ, cái công học vấn và cái đức kiên nhẫn của các nhà khoa học Thái-tây, ai cũng chắc rằng bệnh gì thì lại có thuốc tiên, chẳng chóng thì chầy, cái bệnh gớm ghê ấy sẽ cũng có ngày tiêu duyệt. Thế mà quả nhiên, cái mộng tưởng ấy đã gần đến ngày có thật, cái lời nói của ông ủy viên Hoa-kỳ đã thuật lại ở trên kia, thật là một tin mừng chung cho cả loài người vậy.

Ôi! ở thế-kỷ thứ hai mươi này, khoa học ngày càng phát-minh, tư tưởng ngày càng cao rộng, những người có học thức có chí khí hơn người, thường muốn dùng sức người mà chống lại với sức giời, để tăng tiến cái mối hạnh phúc chung cho cả thế giới. Thế giới càng tiến hóa, trình độ văn minh càng cao, loài người tất được hưởng cái hạnh phúc mười phần mỹ mãn, há nỡ để riêng một bạng dở sống dở chết, đành chịu đau đớn khổ nhục, không được hưởng chút sinh thú ở cái thế kỷ văn minh này, đó không phải còn là một việc ước vọng hão huyền, mà thật là một việc chắc đến sau này vậy.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 28 juin 1928

Nước Pháp

Tại cuộc hội-nghị của các viên cố vấn thương-mại

Tại cuộc hội nghị quốc-dân của các viên cố vấn thương-mại đã đặt tiệc khoản đãi các đại-biểu nước Brésil, tiệc do M. Clementel chủ tịch, và có M. Souzadantas cùng các nhà ngoại giao, và các ông nghị-viên nước Brésil đến dự.

Tại hai nghị-viện

Độ chừng đến ngày 5 juillet hai nghị-viện sẽ giải tán.

Tòa nội các với đảng xã-hội cấp tiến

Quan tổng-lý tòa nội-các Poincaré không ưng tiếp một số đại-biểu của chánh đoàn xã-hội cấp-tiến, nhưng ngài ưng hẹp mặt riêng với từng người một. Nghe đâu ngài có tỏ ý lấy làm lạ về việc mấy ông nghị-viên về đảng xã-hội cấp tiến xin láng trừ mấy khoản trong lời tuyên cáo của tòa nội-các là lời tuyên-cáo có chữ bền quan thượng-thư về đảng xã hội cấp tiến ký.

Tại hội hàn lâm văn chương

Tại hội hàn lâm văn chương Pháp, M Edouard Estaunie đã tiếp M. Emile Male.

Việc mấy ông nghị viên vận động tự trị ở Alsace Lorraine bị giam

Tại thứ dân nghị-viện lại xét đến cái khoản thỉnh-cầu của M. Walter xin giải-phóng các ông nghị-viên vận động tự trị bị giam. Tòa nội các phản đối khoản ấy và có xướng cái vấn đề tín nhiệm, thì nghị viện bỏ 420 vé đối với 150 vé bãi khoản ấy.

Nước Bỉ

Cái vấn đề cao su

Trong bản tờ trình của đại hội-đồng các hội buôn bán cao-su có chỉ nghị việc bãi cái chương-trình Stevenson, và có nói các chánh-phủ nước Anh, và Hà-lan nên điều đình với nhau để ấn định các phương-sách bảo hộ. Hội-đồng lại nói cứ như ý hội-đồng, thì về phần Đông-dương chánh phủ Pháp cũng sẵn lòng dự vào những chương trình đích đáng chứ không làm điều gì khó khăn.

Hội liên hiệp quốc-tế hàng không

Hội liên hiệp hàng không quốc-tế đã họp hội-đồng ở Bruxelles, do thân vương Leopold chủ tịch. Hội-đồng cấp kim bội tinh về năm 1927 cho phi-công Lindberg.

Ba-lan

Tòa nội các

Thống chế Pilsudski nhường chức tổng lý tòa nội-các cho M. Bartel, và giữ bộ chiến-tranh.

Nước Lỗ-mã-ni

Việc hoàng tử Carol

Hoàng-tử Carol không chống cái án tự-di, vậy cái án ấy đã thi hành.

Ấn-độ của Anh

Việc kinh tế

Số gạo xuất cảng ở Diến-điện từ ngày 1er janvier đến ngày 23 juin cộng là 1,509,231 tấn, về năm 1927 được 1,754,056 tấn.

A. R. I. P.

HÀI ĐÀM

Tưởng ước ao gì!

— Bác nhầm bài hát «Tô đông Pha xích bích» hay sao thế, có công học tôm trát thực!

— Có dễ thích cũng chẳng dám nữa, tôi phải trận hôm nọ sợ quá, sợ như sợ lửa cây song rồi. Có phải học bài hát đâu, duy có hai câu thơ này tôi cho là sai: nghe thấy sư-tử Hà-đông rống, tay đang cầm gậy phải rụng rời. Như hôm qua tôi đi xem xiếc thấy người làm trò cầm roi mà hai con sư tử phải sợ, họ bắt làm trò, tài thực! Nó gầm to quá thế mà người ta có sợ đâu?

Bác bây giờ sinh quẩn, hai câu thơ ấy là để chế-nhạo anh sợ «người to hơn giời» đấy. Còn sư-tử ở xiếc, người ta có roi điện....,

— Nói so sẽ nào...... Bác ơi! ước gì tôi được cái roi ấy với lại cái can đảm như người làm trò xiếc nhỉ,...... thì sung sướng lạ nhường.

Tưởng ước-ao gì!

Kim-Xuyên.

Việc Trung-hoa

Mấy điều yêu cầu của người Nhật

Đối với việc giao thiệp ở Tế-nam, nước Nhật đã quyết yêu cầu mấy điều sau này:

1. Theo những điều kiện phụ trong cuộc hội nghị Thái-bình-dương, lấy Thanh-đảo làm nơi thị-khu đặc-biệt thị-chính tự-do, không để cho quân-đội Trung quốc được lẫn vào, hết thảy các việc không cho Trung-quốc được bàn nói đến, nước Nhật sẽ cùng liệt cường hợp sức quản lý lấy.

2. Thương phụ ở Tế-nam phải thi hành lối tài chính đặc biệt.

3. Đường Giao tế từ sau khi nhường giả cho đến giờ, hội khoản bốn nghìn vạn đồng gốc lời đều chưa giao giả, nên phải dùng người Nhật làm chức chủ nhiệm vận tải, và chức chủ nhiệm cối kế, để đảm bảo sự thu vào.

Các công-sứ ở tám nước ngoài đã đòi cờ

Chính-phủ Quốc-dân có hạ lệnh cho bộ ngoại giao thông lệnh cho các công-sứ và các lãnh tụ ở các nước ngoài, đều phải đổi treo cờ thanh thiên bạch nhật. Hiện chánh phủ đã tiếp được lời điện trình của tám viên công-sứ ở tám nước Nhật-bản, Ti-lợi-thời, Bí-lỗ, Anh, Đức, Pháp, Hà-lan và nước Mỹ nói là đã xin tuân lệnh đổi cờ. Quân công-sứ ở Mexico cũng đổi cờ rồi.

Quân Nhật lại sinh sự ở Tế-nam

Hơn nghìn quân Nhật-bản, hôm 17 Juin lại bắn súng trái phá vào chỗ thôn ở Đông-hải-hương và Định-khẩu, nhân dân ở đấy bị chết 41 người và bị thương 20 người.

Bọn bốn người Điền-phương-Xuân bị mổ bụng, khoét mắt, rồi lại bị đem bắn chết, lại bị thu hơn một nghìn cây súng, bị đốt cháy hơn vài trăm nóc nhà. Luôn mấy ngày quân Nhật chia đóng ở các cửa thành phòng bị rất nghiêm.

Trương-học-Lương xin đem gia sản cung vào việc mở mang sự giáo dục ở Đông tam-tỉnh

Trương-học-Lương sau khi đã nhận chức, có tuyên bố chính-kiến đối với Đông-tam-tỉnh, Trương-học-Lương có nói hiện gia sản có được hơn một nghìn vạn đồng, xin đem hết ra để cung vào việc mở mang sự giáo dục ở Đông-tam-tỉnh.

Ngô-bội-Phu ở Tứ-xuyên

Chu-tây-Thành ở Qui-châu có điện đến Giang-ninh trình rằng, hiện đã phái bốn sư-đoàn giúp Lưu-Tương ở Tứ-xuyên để thu khí giới của Ngô-bội-Phu và Dương-Xâm.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 29 juin 1928

Việc quan thuế

Bắc kinh. — Viên đại biểu ở Bắc-kinh của chánh phủ quốc dân sai áp số tiền thuế muối, các quan sứ thần nước Pháp, nước Nhật, nước Anh có tỏ lời phản đối kịch-liệt tại bộ ngoại giao ở Nam - kinh, vì số tiền thuế muối đảm bảo một số trái khoản ngoại quốc.

Cái thái độ của Trương - học - Lương

Đông-kinh. — Trương-học-Lương nhất định không chịu đầu hàng đảng quốc-dân.

A. R. I. P.

Tin Saigon

Bán hai chiếc tàu của nhà nước

Hai chiếc tàu «Les fils de Paul Doumer» và tàu «Van Vallenhoven» đã đem bán đấu giá, đặt giá là ba vạn đồng. Bán thành giá mỗi cái là bốn vạn đồng.

Khổng-tử gia-ngữ

IXX

Ông Tử-du hỏi đức Khổng-tử rằng:

— Thầy vẫn hết lời khen ông Tử-sản là người hay làm ơn, vậy thế nào là làm ơn, xin thầy hãy giảng cho nghe.

Đức Khổng-tử nói:

— Bởi vì Tử-sản có lòng yêu dân đó mà thôi.

Ông Tử-du nói:

— Làm người trên mà biết yêu dân thì gọi là đức giáo, há những một việc làm ơn ru.

Đức Khổng-tử nói:

— Ôi! Tử-sản kia, cũng ví như một bà mẹ của dân chúng vậy. Chỉ biết cho ăn mà không biết dạy.

Ông Tử-du nói:

— Thí-dụ như việc gì? Xin thầy cho nghe.

Đức Khổng-tử nói:

— Tử-sản lấy cái xe của mình đang đi mà chở cho một người lội sông trong khi mùa đông, thế tức là chỉ biết yêu dân mà không biết dạy dân vậy.

Vua Định-công hỏi đức Khổng-tử rằng:

— Các quan đại-phu đều khuyên bảo quả nhân này phải rất sùng kính các bậc cao tuổi là cớ làm sao?

Đức Khổng-tử đáp rằng:

— Nhà vua nói đến câu ấy thì có lẽ khắp thiên-hạ được nhờ, há những một nước Lỗ này ru!

Vua Định-công nói:

— Sao vậy? Nhà thầy có thể giảng cho quả-nhân này nghe được không?

Đức Khổng-tử nói:

— Ngày xưa họ Hữu-ngu quí đức mà trọng tuổi, họ Hạ-hậu quí tước mà trọng tuổi, người nhà Ân quí giàu mà trọng tuổi, người nhà Chu quí thân mà trọng tuổi, nhà Ngu, nhà Hạ, nhà Ân, nhà Chu, là bậc đế vương trong thiên-hạ, mà chưa hề có một nhà nào bỏ xét không trọng tuổi vậy. Thiên hạ quí tuổi đã lâu lắm, có lẽ quí gần bằng thờ cha mẹ. Bởi vậy cho nên trong chốn triều đình cùng tước mà phải trọng tuổi, người già bảy mươi tuổi được phép chống gậy vào trong triều. Vua muốn hỏi chuyện thì tất phải giải chiếu cho ngồi. Người già tám mươi tuổi thì thôi không làm quan ở trong triều, vua có muốn hỏi điều gì thì phải thân hành đến nhà, như thế thì khắp trong triều đình sẽ biết trọng điều đễ vậy. Trong khi đi đường, không dám cùng đi sánh vai với người người hơn tuổi, không dám đi hàng nhạn mà phải đi theo sau. Những ông cụ già đầu hoa dâm hoặc đầu bạc, không để các cụ phải đội gánh hay là mang xách ở trong khi đi như thế thì khắp nơi đường-sá sẽ biết trọng điều đễ vậy. Trong chốn hương đảng lấy tuổi làm trọng, mà các ông già dẫu nghèo cũng không đến nỗi thiếu. Kẻ mạnh không lấn kẻ yếu, kẻ nhiều không hiếp kẻ ít, như thế thì khắp chốn châu bạng sẽ biết trọng điều đễ vậy. Theo đạo đời xưa thì người già năm mươi tuổi không phải là những việc lao-dịch trong khi đi săn, mà lúc ban muông cầm lại vẫn cho người cao tuổi được phần nhiều hơn, như thế thì trong khi làm lễ sưu-thú cũng biết trọng điều đễ vậy. Việc quân-lữ hàng ngũ hàng thập cùng tuổi, cũng lấy tuổi làm trọng, như thế thì trong khi làm quân-lữ cũng biết trọng điều đễ vậy. Ôi! Thánh nhân dạy người ta lấy hiếu đễ, nguyên tự chốn triều-đình, ra đến đường-sá, rồi đến chốn châu-bạng, lại đến cả trong khi lễ sưu-thú và trong khi làm việc quân-lữ, vì thế cho nên trăm họ cảm về điều nghĩa mà có lòng phục, dẫu chết cũng không bao giờ phạm vậy.

Vua Định-công nói:

— Hay lắm thay! nhà thầy dẫn nói cho quả nhân nghe mà chưa chắc quả nhân đã có thể làm được,

Vua Ai-công hỏi đức Khổng-tử rằng:

— Quả-nhân này nghe nói nhà Đông-ích bất tường, có quả như thế không?

Đức Khổng-tử nói:

— Bất-tường có năm điều mà nhà Đông-ích đều không có cả. Ôi! tổn người để cầu ích cho mình, thế là cái thân bất tường; bỏ người già mà dùng người trẻ, thế là cái nhà bất tường; bỏ người hiền [illegible] chẳng hiền, thế là cái nước bất tường; người già không dạy, người trẻ không học, thế là cái tục bất tường; thánh-nhân phải ẩn náp mà kẻ ngu được chuyên quyền, thế là thiên-hạ bất-tường. Trong năm điều bất tường ấy, nhà Đông-ích không dự điều nào vậy.

Đức Khổng-tử đến nhà họ Quí-tôn; Bấy giờ có quan tể của họ Quí-tôn vào yết kiến mà nói rằng:

— Nhà vua sai người đến mượn ngựa, phỏng có nên cho mượn hay không?

Họ Quí-tôn chưa kịp trả lời thì đức Khổng-tử nói:

— Tôi nghe nói ông vua lấy của bầy tôi thì gọi là lấy, mà cho bầy tôi thì gọi là ban; bầy tôi lấy của vua thì gọi là mượn, mà đem đưa cho vua thì gọi là dâng.

Quí-tôn biến sắc mặt, rồi tỉnh ngộ mà nói rằng:

— Ta thật chưa hiểu cái nghĩa ấy.

Nói xong, liền dặn bảo quan tể rằng:

Từ nay trở đi, nhà vua có lấy cái gì cũng nhất thiết cấm không được gọi là mượn,

(*Còn nữa*) Nguyễn-Đỗ-Mục

Lược-khảo lịch-sử Trung-quốc

CXL

Hàn-Kỳ và Phạm-trọng-Yêm coi việc binh đã lâu, danh tiếng lừng lẫy trong buổi ấy, quân dân đều kính-phục, triều-đình nương-tựa vào hai người. Hai người hiệu-lệnh nghiêm minh, thương yêu quân lính, người rợ Khương đều mến ân và sợ uy, không dám xâm phạm ngoài biên. Dân ngoài biên có câu hát rằng: «Quân trung hữu nhất Hàn, Tây-Hạ văn chi tâm đảm hàn; quân trung hữu nhất Phạm, Tây-Hạ văn chi kinh phá đảm». Trong quân có một họ Hàn, người Tây-Hạ nghe tiếng trong lòng run; trong quân có một họ Phạm, người Tây-Hạ nghe tiếng sợ vỡ mật. Buổi ấy gọi là Hàn, Phạm.

Tôn-Phục, người ở Tấn-châu, thi tiến-sĩ không đỗ, làm nhà ở bên núi Thái-sơn, làm sách Xuân-thu tôn-vương phát-vi mười hai thiên, quan Quốc-tử Giám tế-tửu là Thạch-Giới tôn thờ Phục làm thầy, Phạm-trọng-Yêm và Phú-Bật đều nói Phục kinh học rất giỏi, nên để ở chốn triều-đình, vua Nhân-tôn bèn cất Phục làm Quốc-tử-giám trực-giảng.

Khi Phú Bật phụng mệnh đi sứ nước Liêu, mỗi lần tiếp thư nhà, Bật nói: «Chỉ làm cho người ta rối trí!» nói rồi thì lập tức đốt thư đi, không từng bóc ra đọc bao giờ. Đến khi việc hòa-hiếu đã xong, vua Nhân-tôn giả lời hẹn trước, cất Bật làm Khu-mật viện trực học-sĩ, Bật từ không nhận, vua lại cất Bật làm Hàn-lâm-viện trực học-sĩ, Bật nhất định từ và nói rằng: «Thêm số của đưa hàng năm, không phải là chủ ý của tôi, chỉ vì đương khi Triệu-nguyên-Hiệu dấy loạn, triều-đình nhiều việc, chưa tiện tranh biện với nó được, vì thế mới nín hơi bấm bụng mà chịu, chớ trong bụng có lấy gì làm sung-sướng, mà dám chịu thưởng đâu»,

Triệu-nguyên-Hiệu đổi tên là Triệu-năng-Tiên, dâng thư xin hòa, vua Nhân-tôn tiếp thư, sai sứ sang Hạ-châu phong Nguyên-Hiệu làm Hạ-quốc-vương, và hẹn rằng mỗi năm ban cho mười vạn tấm lụa và ba vạn cân chè.

Vua Nhân-tôn cất Thái-Tương, Âu-dương-Tu và Vương-Tố làm tri-gián-viện, Dư-Tịnh làm hữu-chính-ngôn. Tương đọc chiếu, trong lòng rất mừng rằng đường ngăn đón mở rộng mà chính nhân khó đứng được lâu, bèn dâng sớ rằng: «Dùng người can không khó, nghe lời can mới khó, nghe lời can không khó, dùng lời can mới thật khó. Âu-dương-Tu, Vương-Tố và Dư-Tịnh, ba người ấy đều là người trung-thành cương trực, chắc là làm hết được cái bổn-phận làm gián-quan, tôi chỉ sợ rằng quân gian-tà không ưa những người nói thẳng, tất bầy ra lời dèm chê, để ngăn trở cái lòng tin nghe của vua, xin Bệ-hạ cao minh suy-xét cho». Mỗi lần Âu-dương-Tu vào yết-kiến, vua thường cho ngồi, rồi bàn hỏi việc chính-trị. Tu biết gì cũng nói, vua đều nghe theo, công việc cũng sửa-đổi được nhiều, quân tiểu nhân đều không bằng lòng. Trước kia khi Phạm-trọng-Yêm bị biếm ra Nhiêu-châu, Âu-dương-Tu, Doãn-thù và Dư-Tịnh đều vì hết sức cứu Trọng-Yêm mà bị đuổi, quân tiểu-nhân nhân thế gọi bọn mấy người ấy là bằng-đảng, vì thế mới nổi lên cái tiếng bằng đảng. Đến sau Trọng-Yêm lại dần dần được vua tin dùng, Tu bèn dâng bài luận Bằng-đảng rằng: «Người quân-tử lấy cùng đạo làm bạn, kẻ tiểu-nhân lấy cùng lợi làm bạn, đều bởi cái thế tự nhiên như thế. Nhưng mà kẻ tiểu nhân không có bạn, chỉ người quân tử mới có thể, vì kẻ tiểu-nhân ham thế vị, thích tiền của, đương cái buổi cùng hưởng lợi với nhau, thì giao kết dắt díu nhau, đến lúc hoặc thấy lợi mà tranh dành nhau, hoặc khi hết lợi thì giở mặt làm hại nhau. Người quân tử thì không thế, giữ đạo nghĩa, chuộng trung tín, trọng danh-tiết, đem ra sửa mình, thì cùng đạo mà tư ích cho nhau, đem ra thờ nước, thì cùng lòng mà giúp đỡ lẫn nhau, trước sau như một, không hề biến đổi. Cho nên nhân-chủ phải đuổi cái bằng-đảng dối của kẻ tiểu-nhân, mà dùng cái bằng đảng thật của người quân-tử, thì mới giúp thành được đức chính, và gây được mối hạnh-phúc cho nhân dân». Tu là người phúc thành cương trực, thấy việc gì trái lẽ, thì hết sức bài bác, không kiêng sợ gì cả, quân tiểu-nhân đều oán giận, coi như kẻ hằn thù. Vua thường khen Tu có can đảm dám nói, rất tỏ ý tin yêu quí trọng, thường bảo những người hầu cận rằng: «Như Âu-dương-Tu đó, ở đâu mà được người như thế!».

Vua Nhân-tôn cất Hạ-Tủng làm Khu-mật-sứ, và sai người vời Tủng ở Thái-châu. Gián-quan là bọn Âu-dương-Tu dâng sớ nói Hạ-Tủng khi ở Thiểm-tây, dắt dắt cầu-thả, làm cho quan quân thất bại, việc phủ ngự không có chút thành hiệu. Khi Tủng về đến kinh-sư, gián-quan càng hết sức công kích. Quan ngự sử trung thừa là Vương-củng-Thần hết sức nói tại Tủng rằng ta không nên dùng, vua ra ý không bằng lòng, đứng dậy muốn vào cung, Củng-Thần nắm lấy vạt áo vua, xin vua ngồi xuống, rồi bày-tỏ các lẽ. Trước sau ba thấy đến mười-tám tờ sớ. Cực chẳng đã vua bèn bãi Hạ Tủng mà dùng Đỗ-diễn làm Khu-mật sứ. Khi chiếu chỉ ban xuống Thái-Tương nói với vua rằng: «Bệ-hạ bãi Hạ-Tủng mà dùng Hàn-Kỳ và Phạm-trọng-Yêm (vua lấy rằng Triệu-nguyên Hiệu xin hòa, vời Hàn-Kỳ và Phạm-trọng-Yêm về làm Khu-mật phó-sứ), sĩ-phu mừng ở trong triều thứ dân hát ở ngoài đường. Ôi! lui một kẻ gian, tiến một người hiền, có quan-hệ gì đến việc thiên-hạ đâu, vì một người gian lui thì loài gian đều lui, một người hiền tiến, thì loài hiền đều tiến, mọi người gian đều lui, mọi người hiền đều tiến, thiên-hạ há lại chẳng thái bình sao?

(Còn nữa) Tiêu-Mai

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển...... 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển...... 1.00

ở các tỉnh, [illegible]

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

VĂN UYỂN

Tự trào

Cõi thế nhiều nơi cũng biết mình;
Cũng người tai mắt chốn Long-thành
Giáo khoa bữa nọ từng vang tiếng,
Nghị viện năm xưa cũng nức danh.
Nhà cửa mấy từng trông sáng khoái.
Áo khăn và mốt đã phong phanh,
Năm ba chén rượu vênh râu đỏ.
Ừ, cũng ngu si hưởng thái-bình.

Đề vườn cây gặp mưa

Mấy phen đằm thắm hạt mưa rơi,
Mở mặt trăm hoa lắm vẻ tươi.
Cành nọ phất phơ thêm nẩy lộc,
Cây kia bên chặt lại đâm chồi.
Vẻ vang mới biết giời trung điểm,
Vun xới nên thêm đất phụ bồi.
Đỏ tía đầy sân trông thú mắt,
Bông lan mủm mỉm rõ như cười.

Tặng ông ấm làm việc quan về nghỉ

Ông cũng nên tu lấy cảnh nhàn,
Kẻ vàng chợt tỉnh giấc mơ-màng.
Đã từng thành đạt vài thầy phán,
Thôi cũng phong lưu một cụ hàn.
Đường bầu kinh dâng ba chén rượu,
Hiên tây vui gảy mấy cung đàn.
Nay mai cháu ngoại và anh nữa,
Thêm ngọc rồi đây nhặt khóm lan.

Hà-thành Ng-như-Quỳnh

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

22 Rue Lamblot Hanoi (Phố Nhà-thờ)

Các lớp mùa hè

Các lớp dạy trong mùa hè (cours de vacances) chuyên về hai môn tính và chữ tây, đến ngày thứ hai 2 juillet 1928 sẽ bắt đầu khai giảng.

Các nữ học-sinh sẽ học riêng lớp và riêng buổi.

Các đơn xin học phải gửi đến Trung bắc Học-hiệu trước ngày 2 juillet.

Tin sau cùng.

Việc tìm những nhà thám hiểm bị nạn ở bắc cực

Tin Tromsoe. — *Phi công Ravazzoin đã đi tìm thiếu tá Guilbaud vào khoảng từ Na-uy đến cái đảo gọi là Ile de Ours.*

Một cái trộm 300.000 francs

Tin Vichy. — *Một nhà ngoại giao nước Chili bị mất trộm các đồ-đạc vàng bạc, và giấy chèque đáng giá 300.000 francs, trong khi vắng nhà.*

Một cái nạn tàu bay ở Pháp

Phi-công Froval chiếm khôi về việc lộn bằng tàu bay lạ thế. Trong khi phi công ở dưới đất bay lên cùng một lúc với đại úy Cornellon, hai chiếc tàu bay đụng vào nhau, phi-công Froval bị chết cháy, còn đại-úy thì bị thương nhẹ.

Tòa nội-các nước Pháp tại nghị-viện

Nghị-viện bỏ 455 vé đối với 126 vé tỏ lòng tin nhiệm tòa nội-các.

Cuộc hội nghị hòa bình ở Varsovie đối với việc Trung-hoa

Tại cuộc hội nghị hòa bình ở Varsovie đã bỏ vé ưng chuẩn một khoản thỉnh cầu liệt quốc bất can thiệp vào việc Trung hoa, song cũng ưng hễ cần ra thì hội Vạn-quốc can thiệp vào.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 29 độ
13 giờ 30 độ

Giá thóc gạo!

Gạo hạng nhất, một tạ	9$50
nhì	8 60
ba	7 70
Thóc hạng nhất	5 60
Nếp ngỗ	5 50

Giá bạc. Kể từ ngày 30 Juin 1928, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f. 90.

Thời giá quốc trái: Ngày 26 Juin 1928

3 li	hoàn dần		79 f. 55
3 1/2 li	hoàn dần		88 f. 25
4 li	Tình viện	1917	80 f. 25
4 li	"	1918	80 f. 90
5 li	"	1920	100 f. 55
5 li	hoàn dần	1920	112 f. 25
4 li		1925	118 f. 75

Ngày 28 Juin 1928

3 li	Tình viện	71 f. 45
5 li	1915-1916	93 f. 50

Tin tàu. — Tàu «Songbo» đến ngày 1er juillet này hồi 10 giờ sáng, sẽ ở Hải-phòng đi Hongkong, qua Hoihow.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 8 giờ tối 30 juin.

Hội đồng Bảo hộ. — Sáng nay, hội-đồng Bảo-hộ đã họp tại phủ Thống-sứ, do quan Thống-sứ Robin chủ tọa.

Tiền cước điện-báo ở Đông-dương sang Pháp và mấy xứ thuộc-địa khác. — Giá tiền cước điện-báo, đường giấy và đường vô-tuyến (không giấy) của Đông-dương nước Pháp, xứ Algérie và Tunisie gửi lẫn cho nhau từ ngày 1er Juillet 1928 định như sau này:

CÁC THỨ ĐIỆN BÁO	GIÁ MỖI CHỮ — Bằng franc vàng — Đường giấy	Bằng franc vàng — Đường vô tuyến	Bằng bạc (1) — Đường giấy	Bằng bạc (1) — Đường vô tuyến
Điện báo thường	3.77	3.10	1.43	1.178
Điện báo để chậm (2) (télégramme différé)	1.885	1.55	0.716	0.589
Điện báo của báo giới	1.40	1.40	0.53	0.53
Radiolette (thư gửi bằng vô-tuyến và bằng tàu) (nhiều nhất được 20 chữ)	Không nhận gửi đường giấy	1.70	»	0.68

(1) Giá bằng bạc ở đây là tính theo giá hiện thời, không có nhất định, giá ấy cứ mười hôm có thể lại thay đổi.

(2) Các điện báo gửi chậm bằng đường vô tuyến thì nay mới tạm nhận gửi ở Đông-dương sang Pháp thôi, còn ở Pháp sang Đông-dương thì nay mới nhận.

Các điện-báo gửi tại Bắc-kỳ, phía bắc Trung-kỳ, phía bắc Ai-lao, tại Quảng-châu-loan sang Pháp sang Algérie, sang Tunisie thì từ nay trở đi chuyển qua sở vô-tuyến Hanoi chứ không qua sở vô-tuyến Saigon nữa, như vậy thì được nhanh chóng hơn trước nhiều.

Việc cho học sinh Annam sang du học tại Pháp. Chiều hôm nay hồi 3 giờ quan Thống-sứ và các quan Học-chính sẽ họp một kỳ hội-đồng riêng tại hội-quán hội Khai-trí để bàn về vấn-đề cấp giấy cho học-sinh Annam sang du học tại Pháp.

Kỳ thi y-sĩ Đông-dương. — Trong một số báo trước đăng điểm số của các viên y-sĩ thi sai thi lên bực y-sĩ Đông-dương, bản báo có bỏ sót tên M. Đặng-văn-Dư là y-sĩ thi sai tại Vinh được 10 điểm 4. Vậy nay bổ khuyết cho đúng.

Nghe nói hội-đồng chấm thi định lấy có sáu hay bảy người thôi. Hiện đã độ giấy lên quan Học-chính tổng-trưởng và quan Y-chính giám-đốc quyết nghị.

Thử các ống chữa cháy. — Chiều hôm qua, hãng Charrière Defours và Garrigues có xin phép quan Đốc-lý thử các ống chữa cháy hiệu *Impérator* mà hãng ấy làm đại-biểu, tại trước nhà hát Tây ở Đồn-thủy. Hãng có mời các quan chức và thân thương cùng các báo quán đến xem đông lắm. Quan Thống-sứ Robin cũng đến chứng kiến.

Thoạt tiên thử tưới dầu xăng xuống đất, đất lửa cháy bùng lên, rồi đem những ống *impérator* thụt bột thán-khí vào ngọn lửa thì tắt ngay lập tức. Một sự thí-nghiệm hiển nhiên nữa là một đống ván chất lên, trong để rơm hay là vỏ bào, rồi tưới dầu xăng vào lửa đốt cháy bùng lên như đình liệu, thế mà thụt bột thán-khí có trong vài phút đồng hồ là tắt được bằng ngay lập tức.

Sau cùng lại thử đốt một cái xe ô-tô, lửa cháy đùng mà chỉ chốc mất là tắt được ngay.

Sự quảng cáo ấy thật là thần hiệu; ai mục kích như thế mà chẳng muốn mua một ống phòng khi hỏa hạn.

Cuộc hát lấy tiền giúp xã Hauviné. — Tối hôm qua, rạp hát Sán-nhiên-đài đã diễn tích *Oan thầy mẹ tớ* là tích hát cải lương Nam-kỳ, để lấy tiền giúp xã Hauviné là con nuôi thành-phố Hanoi. Có quan Đốc-lý Tholance, các nhà thân thương Tây Nam cùng các khán quan đến xem đông lắm. Số tiền thu được chắc cũng khá khá, nhưng chưa biết rõ hẳn là bao nhiêu.

Ngạch học-chính. — M. Trần-văn-Mân giáo-học thí-sai hạng tám tòng-sự tại trường Henri Rivière Haiphong từ chức kể từ ngày 1er juillet.

Ngạch Thương chính. — MM. Đào trọng Đủ, Lê lương Lan, đều trúng tuyển kỳ thi tham-tá hạng ba ngạch Thương chính.

Ngạch tòa sứ. — M. Đặng-trần-Viên thư-ký hạng ba ngạch tòa sứ tại Kiến-an theo như đơn xin, nay đổi đi Quảng-yên thay M. Hoàng-mạnh-Ngọc thư-ký thượng hạng hạng nhì sắp đổi đi nơi khác.

M. Vũ-tế-Chu thư-ký hạng tám các nghỉ một năm không lương kể từ ngày 3 novembre 1927 nay lại bổ về ngạch cũ và đổi đi Kiến-an thay M. Viên thư-ký hạng ba.

Ngạch khán-hộ. — Cô Ng-thị-Hợp khán-hộ hạng nhất được nghỉ dưỡng bệnh thêm ba tháng lĩnh nửa lương.

Ngạch công-chính. — M. Đinh-trí-hiền, thư-ký hạng tư ngạch công-chính được các nghỉ thêm hạn một năm nữa kể từ ngày 16 juin 1928.

M. Trần-phú-Cương, tá-sự chuyên-môn ngạch Công-chính theo như đơn xin được các nghỉ một năm kể từ ngày 1er juillet 1928.

Trường Công-chính. — Danh sách các sinh viên trúng tuyển kỳ thi tốt nghiệp trường cao đẳng công chính đăng theo thứ tự A B C như sau này:

Lê xuân Bảo, Lê huy Bích, Hoàng Cẩn, Bắc-kỳ; Nguyễn văn Cẩn, Trung kỳ; Trần văn Cầu, Phó đức Chính Bắc-kỳ; Phan văn Cư, Dương Đại Trung-kỳ; Nguyễn Đức Nam-kỳ Nguyễn Hiệu. Nguyễn văn Hợi. Trương-văn Huê, Trương quang Hy, Trung-kỳ. Khúc Kế Bắc-kỳ: Hoàng xuân Khang, Trần đăng Khoa. Trung-kỳ; Vũ đình Khoa, Nguyễn văn Khôi, Đỗ như Khương, Hoàng tại Kỳ, Bắc-kỳ; Ng-sanh Lộc. Trương văn Mương, Trung-kỳ; Tư sông Nam, Nam-kỳ; Nguyễn-Hữu-Nghĩa. Trung-kỳ; Dư-xuân-Phúc, Bùi-đình-Quế, Bắc-kỳ; Rishard Bảo-lộc, Trung-kỳ; Thong Sann, Cao-miên; Trần-văn-Sĩ, Nam-kỳ; Ng-sĩ-Thiều, Bắc-kỳ; Trương-ấn-Tiệp, Đoàn-đình-Vững, Nam-kỳ; Top-Youth, Cao-miên.

Cuộc vô-tuyến-điện truyền thanh. — Chương-trình trong tuần lễ sau như sau này:

Ngày thứ hai 2 Juillet

11 giờ 30
Cours commerciaux et des changes

18 giờ 15
Marche Saharienne.
A la viennoise (valse).
Chanson triste.
Variations Japonaises.
Menuet de la Sonate N° 11.
Danse Hongroise N° 5.
Caprice viennois.
Solo de violon par Mme Tafanes.
A da (grande fantaisie).

20 giờ 45
Informations.
La folle Borsthe (ouverture).
Les fleurs enchantées.
Extase (rêverie).
Gavotte du 17e siècle.
Choral e Fughetta.
La jolie parfumeuse (sélection).
Célèbre rêverie
Solo de violoncelle par Mme Tafanes.
Les Erinnyes (divertissement)

Ngày thứ ba 3 Juillet

11 giờ 30
Cours commerciaux et des changes.
Loyale Légion (Marche).
Valse triste.
Boléro.
Thé Mariage Market (sélection).

18 giờ 15
Concert annamite.

20 giờ 45
Informations.
Ruy-Blas (ouverture).
Rêve de Valse.
Célèbre Sérénade.
Berceuse.
Célèbre Sarabande.
Romance N° 5.
Danse Hongroise N° 4.
Solo de violon par Mme Tafanes.
Rienzi (grande fantaisie).

Ngày thứ tư 4 Juillet

11 giờ
Cours commerciaux et des changes.
Fontenoy (marche)
Retour du Printemps (valse)
Mélodie
Sérénade aux étoiles.
Czardas N° 8
Mélodie.
Solo de trompette par M. Velsso.
Scènes Alsaciennes.

18 giờ 15
Concert chinois.

20 giờ 45
Informations.
Conférence sur les ondes électriques par M. Bovis.
La Gazza Ladra (ouverture).
Songe d'amour (intermezzo).
Si tu veux mignon (mélodie).
Romance en Fa.
Le coin des enfants (suite).
Andante pour flûte, exécutée par Mme Tafanes.
«Thaïs» grande fantaisie.

Ngày thứ năm 5 Juillet

11 giờ 30
Cours commerciaux et des changes.
The Président March.
Feux follets (valse de ballet)
Le Déluge (Prélude).
Pas sur la bouche (sélection).

18 giờ 15
Concert annamite.

20 giờ 45
Informations.
Radio-Jazz, Syncopation-Orchestre.
Au cours de la soirée, chansons comiques par M. Marc Florent.

Ngày thứ sáu 6 Juillet

11 giờ 30
Cours commerciaux et des changes.

18 giờ 15
Marche triomphale.
4ème Mazurka.
Mare issue (mélodie).
Linger, Longer, Lotte (sélection).
Pitchounette (mélodie).
Zapateado (danse espagnole).
Solo de violon par Mme Tafanes.
2ème suite.

20 giờ 45
Informations.
Guillaume Tell (ouverture).
Au bois chantant.
Bruyères (prélude).
Délire d'amour.
«Gavotte» Suite de Ballet.
Sonate mi bémol majeur N° 9 (en 1777).
Solo d'orgue par M. Milowitch.
«Le Réveil du Lion».

Ngày chủ-nhật 8 Juillet

11 giờ
Le Calife de Bagdad (ouverture).
Le Rêve des Fleurs (rêverie).
Danse Cosaque.
Adagio Cantabile.
Czardas de «Coppelia».
Largo.
Pour Orgue et Violon.
La fiancée vendue (fantaisie).

20 giờ 45
Radio-Jazz syncopation-Orchestre.
Intermède solo d'orgue par M. Millewitch.

LÓ SÁU BẢO

Mua một lọ quintonine đổ vào một lít rượu vang thường sẽ được một thứ rượu bổ thực tốt, uống rất khỏe mạnh. Bán tại Hiệu Bào chế L. BLANC, Rue Paul Bert Hanoi.

Ô-TÔ HIỆU «RENAULT»

QUẢN-LÝ ĐỘC QUYỀN ĐƯỢC BÁN TẠI CÔNG-TY VẬN-TẢI Ô-TÔ ĐÔNG-PHÁP
Société de Transports Automobiles Indochinois)

Hạng 6 mã-lực, 4 chỗ ngồi
Kiểu xe mui xếp . . . . . 1.900$00
Kiểu xe hòm 2.300,00
Hạng 8 mã-lực, 6 cylindres «Monasix» 5 chỗ-ngồi
Kiểu xe mui xếp . . . . 2.550$00
Kiểu xe hòm 2.800,00
Hạng 10 mã-lực, 5 chỗ-ngồi
Kiểu xe mui xếp . . . . 2.550$00
Kiểu xe hòm 3.100,00

COURS DE VACANCE V. HUGO

Préparation par des professeurs du Lycée aux examens d'entrée, de passage et Baccalauréats.
Minimum de frais, garanties sérieuses.
Direction: 67, Bd Carnot, Hanoi.
7432

HỘI Indochine films et cinémas

33, Bd Henri-Rivière, Hanoi

Bán đủ: Các thứ máy chiếu ảnh (Cinéma).
Các thứ máy chụp ảnh (Photo).
Các đồ dùng về Cinéma và ảnh.
Cho thuê: Các thứ films ảnh (Tây, Tàu, Ta).
Chụp films — làm films ảnh có xiềng riêng.
Giúp vốn cho các nhà nhiệp thành muốn lập rạp Cinéma cầu tỉnh nhỏ.
Có máy điện, máy chiếu ảnh cho đi chiếu thuê các làng có hội. — Ai muốn dùng sẽ tính giá hạ.

CÔNG-TY ALFRED & Cie

60, Bd Gambetta (đường hàng cỏ)
HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:
Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
Cinéma Tonkinois (Hàng quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont

Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh
Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng
Xưởng riêng để chữa
Tổ-chức hệ thống nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn [illegible] xem mất bao nhiêu tiền.
Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn
Điện-thoại: ở gian nhà [illegible] Cinéma Pathé số 543
Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. — Công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với [illegible]

BÁN 500 THƯỚC ĐẤT Ở ĐƯỜNG HUẾ

Muốn bán một khu đất rộng 500 thước ở Route de Huế (ngay cổng nhà Diêm trông sang). Ai muốn mua hỏi tại nhà in bản quán, 61-63 phố hàng Bông.
7407

Không nỡ bọc chân lại

Dù người nhũn-nhặn kín đáo đến đâu, nếu đã dùng đến những kiểu bít tất của bản-hiệu. Thực không còn mấy ai là đang tâm dùng miếng da hay miếng gì (1) che chân lại nữa. Mà thật thế, nếu quí khách không tin xin mời quá bộ lại bản hiệu, xem những nói trên kia có đúng không.
V. DEMANGE, Hanoi
(1) Guêtre de ville

Ngài nào có phiếu Đông-Pháp 60$00 muốn bán được giá cao hơn khi mua của Nhà-nước thời xin cứ hỏi tại hiệu đồng.
Fonderie Tonkinoise
Hoàng-xuân-Lan
5 bis Avenue Henri d'Orléans, Hanoi
(Ngõ Trạm, số cửa hiệu Demange)

Đổi chỗ ở

Thăm bệnh không lấy tiền

Trước tôi ở nhà số 4 (trên gác) phố Julien Blanc, sau nhà thương Phủ-doãn (đối ngọn với nhà điền) nay đã dọn sang số nhà 30 cũng dãy ấy. Hiện có làm thuốc và sẵn lòng cho đơn giúp bà con, vậy ai muốn hỏi thuốc thang gì, mời người cứ lại, hoặc gửi thư cũng được.
Phùng-năng-Tĩnh

Nhà ông Trạng-sư Mansohn trước ở số 9, phố Leclanger, nay đã dọn lại đằng phố Tràng-thi số nhà 46 (con đường nhà thương Phủ-doãn), vậy ai có công việc gì xin cứ lại đấy hỏi. 7435

Ngài ho dư?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi sẵn có thứ thuốc [illegible] khác bệnh ho, [illegible] Nên xem [illegible] SIROP [illegible].

PHÒNG-THĂM-BỆNH

của quan Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

[illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

Les carrosses de la noce étaient dans la file allant vers la Bastille et longeant le côté droit du boulevard. A la hauteur de la rue du Pont-aux-Choux, il y eut un temps d'arrêt. Presque au même instant, sur l'autre bas côté l'autre file qui allait vers la Madeleine s'arrêta également Il y avait à ce point-là de cette file une voiture de masques.

Ces voitures, ou, pour mieux dire, ces charretées de masques sont bien connues des parisiens. Si elles manquaient à un mardi gras ou à une mi-carême, on y entendrait malice, et l'on dirait: *Il y a quelque chose là-dessous. Probablement le ministère va changer* Un entassement de Cassandres, d'Arlequins et de Colombines, cahoté au dessus des passants, tous les grotesques possibles depuis le turc jusqu'au sauvage, des hercules supportant des marquises, des poissardes qui feraient boucher les oreilles à Rabelais de même que les ménades faisaient baisser les yeux à Aristophane, perruques de filasse, maillots roses, chapeaux de faraud, lunettes de grimacier, tricornes de Janot taquinés par un papillon, cris jetés aux piétons, poings sur les hanches, postures hardies, épaules nues, faces masquées, impudeurs démuselées; un chaos d'effronteries promené par un cocher coiffé de fleurs; voilà ce que c'est que cette institution.

La Grèce avait besoin du chariot de Thespis, la France a besoin du fiacre de Vadé.

Tout peut être parodié, même la parodie. La saturnale, cette grimace de la beauté antique, arrive, de grossissement en grossissement, au mardi gras; et la bacchanale, jadis couronnée de pampres, inondée de soleil, montrant des seins de marbre dans une demi-nudité divine, aujourd'hui avachie sous la guenille mouillée du nord, a fini par s'appeler la chie-en-lit.

La tradition des voitures de masques remonte aux plus vieux temps de la monarchie. Les comptes de Louis XI allouent au bailli du palais «vingt sous tournois pour trois coches de mascarades ès carrefours» De nos jours, ces monceaux bruyants de créatures se font habituellement charrier par quelque ancien coucou dont ils encombrent l'impériale, ou accablent de leur tumultueux groupe un landau de régie dont les capotes sont rabattues. Ils sont vingt dans une voiture de six. Il y en a sur le siège, sur le strapontin, sur les joues des capotes, sur le timon Ils enfourchent jusqu'aux lanternes de la voiture. Ils sont debout, couchés, assis, jarrets recroquevillés, jambes pendantes Les femmes occupent les genoux des hommes. On voit de loin sur le fourmillement des têtes leur pyramide forcenée. Ces carrossées font des montagnes d'allégresse au milieu de la cohue Collé, Panard et Piron en découlent, enrichis d'argot. On crache de là-haut sur le peuple le catéchisme poissard. Ce fiacre, devenu démesuré par son chargement, a un air de conquête. Brouhaha est à l'avant, Tohubohu est à l'arrière. On y vocifère, on y vocalise, on y hurle, on y éclate, on s'y tord de bonheur; la gaîté y rugit, la sarcasme y flamboie, la jovialité s'y étale comme une pourpre; deux haridelles y traînent la face épanouie en apothéose; c'est le char de triomphe du Rire.

Rire trop cynique pour être franc, Et en effet ce rire est suspect. Ce rire a une mission, Il est chargé de prouver aux parisiens le carnaval.

Ces voitures poissardes où l'on sent on ne sait quelles ténèbres, font songer le philosophe. Il y a du gouvernement là-dedans. On touche là du doigt une affinité mystérieuse entre les hommes publics et les femmes publiques.

Que des turpitudes échafaudées donnent un total de gaîté, qu'en étageant l'ignominie sur l'approbre on affriande un peuple, que l'espionnage servant de cariatide à la prostitution amuse les cohues en les affrontant, que la foule aime à voir passer sur les quatre roues d'un fiacre ce monstrueux tas vivant, clinquant-haillon, mi-parti ordure et lumière, qui aboie et qui chante, qu'on batte des mains à cette gloire faite de toutes les hontes, qu'il n'y ait pas de fête pour les multitudes si la police ne promène au milieu d'elles ces espèces d'hydres de joie à vingt têtes, certes, cela est triste...

(*A suivre*)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(*Tiếp theo*)

Những xe đám cưới thì nhập với hàng xe bên tay mặt đường cái, đi lên phía Ba-sĩ-đích. Đi đến chỗ con đường Cầu-cải-bắp thì bị nghẽn đứng lại một lát. Chỉ trong ít lâu thì dẫy xe bên kia, là dẫy xe đi xuống xóm *Madeleine* cũng mắc nghẽn đứng lại. Chính giữa chỗ đó trong hàng xe bên kia, có một cỗ xe đầy những người đeo nạ.

Những cỗ xe đó, nói cho đúng thì là những nắm mớ người đeo nạ chồng chất lên xe đó, phàm người Ba-lê ai cũng đã từng biết. Động có ngày hội thứ-ba-béo, hoặc ngày nửa-mùa-chay nào mà không thấy có bọn đó, thì thiên-hạ đồ ngay ra những chuyện quái gì, hoặc có kẻ nói: *Vắng bọn này tất có làm sao Chừng Nội-các sắp thay tòa mới*. Họ chồng-chất nào là những *Cassandres*, những *Arlequins*, những *Colombines* (tên các vai đóng hề) đi ngất-nghểu ở giữa đám đông qua lại, thôi thì đủ các thứ mặt nạ kì-khôi, từ anh Thổ-nhĩ-kì cho đến thằng mọi-rợ, nào là những hộ-pháp cõng vị hầu-tước phu-nhân, nào là những mụ bán cá ăn nói tục-tằn, giả-sử có ông *Rabelais* ở đó, chắc rằng ông cũng bịt tai, như là ông *Aristophane* bên Hi-lạp đời xưa phải thấy bọn nữ-vu của Tửu-thần phải nhìn xuống đất; này là tóc giả bằng gai bằng chỉ, này là áo nịt sắc hồng, này là những mũ điếm-đời, những nhỡn-kính của kẻ nhăn-mặt, mũ ba sừng của chú *Janot* (tên một vai hề) có con bướm lượn; chúng kêu chóng gào đùa-bỡn những khách đi bộ; này những tay khuỳnh lơ-lẳng, những dáng đứng gân-guốc, những vai để lở, những mặt-nạ che, bao nhiêu những cách sỗ-sàng sống sượng; một cuộc hỗn-độn đủ các vẻ trơ của người tr, ngồi lên xe cho một thằng đội mũ hoa nó kéo; cái chế-độ đó là như thế.

Nước Hi-lạp ngày xưa cần dùng đến cỗ xe của ông *Thespis* (tên một nhà thi-sĩ Hi-lạp); nước Pháp ta ngày nay cần đến cỗ xe cho mướn của gã *Vadé*.

Thì ra ở đời cái gì cũng có thể trào-tiếu được, cho đến cái việc trào-tiếu người ta mà cũng bị trào-tiếu. Cái lệ tế thổ-tinh, do nó là một cách nhăn-nhó của cái nghĩa mỹ-lệ đời xưa, đời sau cứ bịa-đặt dần-dần mãi ra nó mới thành ra cái ngày thứ-ba-béo Mà cái lệ tế tửu-thần của La-mã, đời xưa dùng dây nho mà quấn đầu, đem phơi ra nắng gió những vú cẩm-thạch, dùng những áo quần nửa kín nửa hở của các bậc thần, về sau tục ấy đem lên mạn bắc ta, nó nhầu những sự rách-rưới của lê-dân mà thành ra thô-tục, sau nó mới thành tên à *Chie-en-lit* (ỉa ở trên giường).

Cái tục đeo nạ đi xe diễu qua đường cái vốn có từ các đời vua ngày xưa. Khảo các sổ-sách trong ngự-khố đời vua Lô-y thứ mười-một, có đề một khoản tiền cấp cho quan thái-giám «hai-mươi xu *tournois* để sắm ba cỗ xe rước nạ đi các ngã-tư.» Thời nay thì những bọn người đi nô-đỡn cùng đường đó, thường hay dùng những xe cũ chở khách, họ lên đứng chật cả từng trên, hoặc là họ lại hay dùng những thứ xe của sở bưu-chính hạ mui xuống. Cỗ xe đáng chở sáu người thì họ chồng-chất mười-hai người lên. Thôi thì ghế trước, ghế sau, hai bên cạnh mui, cho đến cái cần xe họ cũng ngồi lên cả. Họ cưỡi cả lên hai cái đèn xe. Người thì đứng, người thì nằm, người thì ngồi, chân thì người phải thu lại, kẻ để lòng-thòng. Đàn-bà thì ngồi lên đùi-gối đàn-ông. Đứng tận đàng xa đã nom thấy những đám chồng chất đó cao hơn các đầu người khác, thành ra những núi vui-vẻ ở giữa đám đông vậy. Những hạng *Collé*, *Panard* và *Piron* là do đám ấy mà ra, mỗi ngày lại sinh thêm nhiều tiếng lóng. Chúng ngồi ngất-nghểu trên cao như thế mà nhổ mà phun những lời thô-tục của phường bán-cá xuống cho quốc-dân nghe. Cỗ xe, bởi cái hạng người chồng-chất ở trên mà nom hóa ra lớn, nó đi nghênh-ngang tự-hồ đi tiếm-địa vậy. Đàng trước thì là ồn-ào, đàng sau thì là hỗn-độn. Thôi thì gầm-thét, thôi thì hát nghêu-ngao, thôi thì rú, thôi thì cười, coi bộ thỏa-thích lắm; cái vui-vẻ ở chỗ đó cần phải rống lên; cái hờn-giận thì như bốc lửa sáng lòe; cái thỏa-thích thì hình như bầy phơi ra đỏ loét; hai con ngựa ốm kéo một trò cười, rực-rỡ mà đi nghênh ngang ngoài đường cái, đó là một cỗ xe khải-hoàn của sự vui-cười vậy.

Những cái cười đó chớt-nhả quá, không thể là cười thật vui. Mà thật tình thì nó là một cái cười nên nghi-nghĩa. Cái cười đó có một thiên-chức. Thiên-chức nó là để rõ cho dân thành Ba-lê biết rằng có cuộc rước-nạ.

Phàm những xe nạ của những kẻ hạ-lưu đó, nhác nom thấy có vẻ gì tối-tăm hung-hiểm, khiến cho nhà triết-học phải nghĩ-ngợi. Trong đó hẳn là có chính-phủ. Rành-rành ra một nghĩa liên-lạc huyền-bí của bọn công-nhân với bọn du-kỹ (tức là đàn-bà của chung, nghĩa là đồ ăn-chơi).

Ngẫm đến câu đem chồng-chất những sự gian-ác lên mà thành ra được một cuộc vui; đem cái ô-nhục chồng nó lên cái xấu-xa mà thích cho một dân-tộc; sự thám-thính đem ra làm cốt chống cho sự hèn-hạ của đám đàn-bà bán thân nuôi miệng, dám trơ ra với công-chúng mà khiến được cho công-chúng cười; lê-dân ưa được nom thấy bầy lên trên bốn bánh xe diễu đi cùng đường, cái đống người sống nên ghê-tởm đó, áo rách mạng trang-kim, nửa ra dơ-bẩn mà nửa ra sáng sủa, nó vừa sủa vừa hát; thiên-hạ vỗ tay mà mừng cái cuộc rực-rỡ vẻ-vang của đống ô-nhục đó; lại nghĩ đến câu không có cuộc hội-hè, cuộc công-hỉ nào mà sở cảnh-sát lại không thừa cơ mà đem phơi ra trước mắt công-chúng cái con yêu-quái hai-mươi đầu đó, thì ai mà chẳng buồn tênh....

(*Còn nữa*)

Khảo về y-học cổ của ta

Cẩm-nang trích lục

Ấu khoa

Chẩn đậu môn

(*Tiếp theo*)

Đậu xá tu tri hữu kỳ ban
Thời nhân mạc bả hỗn tương quan
Phương nang kiến thử vi hung triệu
Dĩ áp hoàn khan tát cát khan.

Đại ý

Đậu phá thối cũng tùy không hẳn là hay, không hẳn là giở nghĩa là đậu đương nung mủ mà phá thối thì giở đậu đã đến kì thu áp mà phá thối thì hay.

Đãi đáo hồn thân nung thủy can
Thời nhân thường vị bất tu quan
Khởi chi cấm kỵ đa phiên biến
Nhất quĩ sông khuy cửu nhện san.

Đại ý

Toàn thân sang chẩn thu áp cả, mà một hai nốt ở những nơi hiểm yếu không thu áp, cũng biến chứng mà chết, lẽ đó khác nào đồ kém một sọt đất cũng không thành quả núi. các nhà chớ có thị thường.

Thu áp hưu tương nhật số câu
Tam thiên thất nhật hữu sai thù
Đãn bằng bản đậu phân xơ mật
Thục thục hư hư quỉnh bất mâu.

Đại ý

Đậu thu áp cứ là đúng nhật hạn, hoặc sớm hoặc muộn cũng có, vì phú bẩm trẻ con có đứa hư, có đứa thực, mà sang chẩn có đứa mau, có đứa thưa, cho nên thu áp sớm muộn không nhất định.

Ban đáo thu thời nùng tự can
Thu tàng liễm thúc quí chu viên
Mạc giao hội lạn gia bì nộn
Cai thử hoàn tương đảo áp khan.

Đại ý

Đậu thu áp dầy dặn và dáo dẻ thì tốt, nếu rộp vỡ rồi đóng vẩy non, tức là đảo áp bất trị.

Thu áp nguyên lai quí chỉnh tề
Sá tình hội lạn thì hung thì
Quả kỳ kiến thử hoàn vi thuận
Vị cập nhi nhiên tác nghịch suy.

Đại ý

Đậu thu áp mà rộp vỡ tanh thối thì không hay, nhưng mới đến kỳ mà rộp vỡ tanh thối ngay thì không hay chứ quá kỳ mà rộp vỡ tanh thối, thì chả lấy gì làm quan ngại.

Lạc già

Lạc già nghĩa đậu dóc vẩy.

Lạc già chứng luận

Lạc già mà mặt mũi quang nhuận như thường, chỗ vết nốt đậu không đỏ, không đọng không lồi thịt, không xấu xay, thì tốt lắm, nếu vết đỏ đen, thì dùng thuốc bột (diệt ban tán) hòa mật ong phu trị, (tối đi ngủ thì bôi, sáng ngày lại rửa cho sạch, và phải kiêng nắng gió), hoặc vết nốt đậu lồi thịt ra, đó là nhiệt độc chưa tiết hết, thì trị nên dùng phòng phong giải độc thang, hoặc vết nốt đậu sâu chũng xuống, đó là tì vị hư, không trưởng dưỡng cơ nhục, thì trị nên dùng bài nhân sâm bạch truật tán gia hoàng kỳ, còn như đậu sát vẩy không dóc, thì phải dùng mật ong bôi cho được nhu nhuận, không hiệu thì phải dùng phương tễ bổ huyết điều trị, nhất thiết không được dùng tay bóc, e bị phạm thương tổn, biến sinh đậu lại, (phá lở như bệnh phong).

Tiền dẫn

Phế chủ bì mao, tì chủ cơ nhục, tì phế huyết nhiệt, cho nên vẩy không dóc, bởi vậy mới dùng phương tễ bổ huyết lương huyết điều trị.

Toàn thân vết đậu đỏ đen mà cơ bắp ôn noãn, sự ăn uống và đại tiểu tiện như thường, đó là sạng ban bản sắc thì không kể. Nếu toàn thân vết đậu đỏ đen mà cơ biểu nóng, ăn kém khát nước, trong bụng buồn bực, đại tiểu tiện lại hoặc bí, đó là độc khí qui tụ, toàn thân nốt đậu đỏ trắng là khí huyết hư, kíp phải tư thận kiêm bổ khí huyết, còn đậu sát vẩy (không rụng), tinh thần hôn quyện (ngủ mê mệt), thì chính khí sang suy lắm, phải dùng phương bảo nguyên an thần điều trị, nhưng cốt biết rằng sau khi đậu dóc vẩy, tì vị hư nhược, chân lông thớ thịt thưa rão, thì ăn uống phải giữ gìn và không nên tắm rửa cho lắm.

Vết nốt đậu dóc vẩy đỏ tía mà ngứa, là huyết hư đới nhiệt trị nên dùng mẫu đơn bì địa cốt bì làm chủ nếu đỏ tía mà đau là dư độc, trị nên dùng liên kiều thử niệm làm chủ, vết nốt đậu dóc vẩy trắng bợt, là khí hư huyết suy, trị nên cố nguyên khí làm chủ, nếu trắng bợt mà ngứa và khát nước, là khí huyết cùng hư, trị nên đại bổ khí huyết.

Già lạc phát nhiệt mà đại tiện đi lỏng, là tì vị hư nhiệt, phát nhiệt mà đại tiện bí kết, là tràng vị thực nhiệt, phát nhiệt mà ăn kém, chân tay mỏi là chung khí hư, nhiệt thì phải thanh, hư thì phải bổ, nhưng bổ khí huyết, mà không hiệu, thì phải xem chân thấy chân hỏa cho được sinh khí huyết, không thì sau này biến ... nh tả lị mà chết.

Đậu dóc vẩy mà trong lòng nốt đậu đã dóc vẩy ấy, lại mọc nốt khác mưng mủ mòng mọng, đó là độc khí chưa tiêu hết hết, nhân ngộ phục bổ tễ, hoặc ăn lắm đồ ngon ngọt, hay là sông pha gió máy, vinh vệ uất ... mới sinh tái chẩn như vậy, nhưng ... là độc tà ngoại tán thì lành, chả lấy gì làm quan ngại, có rằng có nhục không hư, sợ lâu ngày biến thành sang lở, ngứa ngáy gãi bẩn khó chịu mà thôi, (sang lở là mọc độc hóa ghẻ).

Đậu dóc vẩy mà riêng ở mặt hoặc ở chân tay, vẩy chạt lại thành từng mảng như vảng chảy khô, trong mầm những mủ, đó là bởi những chỗ ấy sang khỏa dậm dập, độc khí ủng thịnh, đến kỳ độc không hóa kịp, cho nên thu áp mà không khô ráo, vậy nên dùng thuốc bột (diệt ban tán) hòa mật phu trị. Còn như khuỷu tay đầu gối vẩy cũng bưng bồng như vậy, thuốc không hiệu nghiệm đó là nhưng thấy đinh sáo ở trong lớp da ngoài lớp thịt mà thôi, nếu biết dùng kim khêu cho vỡi nước ra thì khỏi.

(*Còn nữa*) Phùng-năng-Tĩnh

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-tường. A. Dejean de la Bâtie, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn mấy bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá....... 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)
Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp ...
Bán tại bản-quán

PHARMACIE MONTÈS
TONIQUE TONKINOIS

2$25



Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$50
	» II	203	—	0 45
	» III và IV	156	—	0 35
	» V và VI	193	—	0 45
	» VII và VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0$45
	» II và III	237	—	0 50
	» IV, V và VI	275	—	0 60
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$55
	Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
	Quyển VIII	305	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển .... 0$20
Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1.50

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nghe vợ khốn thân

Đời vua Huyền-tôn nhà Đường, ở đất Trường-an có một người học trò tên là Phòng-Đức, diện mạo khôi ngô, tuổi gần ba mươi, nhà nghèo cùng kiệt, vợ là Bối-thị làm nghề dệt vải kiếm ăn lần hồi, gặp buổi mùa thu, khí giời lạnh lẽo, Phòng-Đức áo quần rách nát, lấy làm thẹn thùng, chẳng dám đi đâu, thấy vợ dệt vải đã thừa được hai tấm, toan lấy một tấm vải để may quần áo, nhưng Bối-thị là người độ lượng hẹp hòi, tâm địa cay nghiệt, nhất định không cho. Phòng-Đức lấy làm căm tức, cũng muốn đánh cho người nghiệt phụ một trận, nhưng lại sợ xóm giềng chê cười thì xấu hổ, bất đắc dĩ phải ngậm cay nuốt đắng bỏ nhà mà đi, cốt tìm nơi quen thuộc để mà vay mượn, nhưng đi đã nửa ngày, chẳng vay mượn ở đâu được cả, cũng vì áo quần rách rưới lam lũ, nên chẳng ai mời ở lại chơi, thành phải bơ vơ ở giữa đường, không biết vào đâu là định sở, chẳng may lại gặp cơn mưa xuống như trút, vội vàng chạy ngay vào cửa chùa Vân-hoa lánh đấy, tránh cho khỏi mưa. Đằng sau chùa ấy toàn là rừng núi. Vào đến nơi thấy một người đàn ông to lớn khỏe mạnh, ngồi dựa bao lan ở bên tả lang, trong chùa có một bà sư già đương ngồi tụng kinh. Phòng-Đức sang bên hữu lang ngồi nghỉ. Chợt trông lên trên tường vách trắng, thấy vẽ một con chim lông cánh đã cả nhưng chưa vẽ đầu, nghĩ thầm rằng: « ai vẽ chim cũng vẽ đầu trước, đó là phép họa xưa nay vẫn thường như thế, sao con chim này vẽ lại không có đầu » nghĩ như vậy, bèn vào nhà chùa mượn bút, vẽ nốt đầu con chim vào đấy. Vẽ vừa mới xong thì thấy người đàn ông ở bên tả lang chạy ngay sang, sắc mặt tươi cười vui vẻ, nói rằng:

— Mời tiên-sinh đến chơi với tôi.

Phòng-Đức đem bút mực giả nhà sư, theo chàng ấy đi ra cửa chùa, đến bên vườn Lạc-du. Ở đấy có một cái cửa đóng, người đàn ông gõ cửa mấy tiếng, trong ấy một người ra mở cửa vừa mới trông thấy Phòng-Đức, đã lấy làm hoan hỉ, Phòng-Đức vào đấy thấy cỏ cây rậm rạp, đường lối rất là khó đi, phong cảnh rõ ra một nơi rừng rú, đi một lúc đến cái đình nhỏ trong ấy có chừng có non hai mươi người đàn ông đều cường tráng, trông thấy Phòng-Đức ai nấy cũng lấy làm vui vẻ, đón vào giữa đình, chúng mời Phòng-Đức ngồi chơi mà thưa rằng:

— Dám hỏi quí tính tôn danh tiên sinh là gì?

— Phòng-Đức nói:

— Kẻ tiểu-sinh này tên là Phòng-Đức. Không biết liệt vị đưa tiểu sinh đến đây định hỏi việc gì?

Chúng nói:

— Chẳng nói giấu gì tiên sinh, chúng tôi đều là bọn hào kiệt ở chốn giang hồ chỉ chuyên làm cái nghề nghiệp không có sẵn bản làm kế sinh nhai (nói rát lại tức là một bọn kẻ cướp) nhưng trong bọn anh em chúng tôi, thuần là những kẻ hữu dũng vô mưu chưa chọn được ai là người có kiến thức khá hơn, để suy tôn lên làm trại-chủ, vì thế nên anh em chúng tôi mới đặt ra một phép, vẽ một con chim thiếu đầu ở vách tường chùa, thắp hương khấn giời rằng: « Mong được ai là người anh hùng lại chơi chùa, vẽ nốt cái đầu con chim vào, thì chúng tôi xin đón người ấy làm đầu mục ». May sao cố cầu như ý, giời tựa lòng người, tiên-sinh đến vẽ đầu chim, thế là giời giúp cho chúng tôi một người đầu mục. Vả lại tướng mạo tiên-sinh khôi ngô hùng vĩ, chắc rằng trí dũng vẹn toàn, đáng làm trại chủ, anh em chúng tôi xin tuân theo mệnh lệnh tiên sinh sử linh, hết sức hộ vệ và phụng dưỡng cho tiên sinh chung thân khoái hoạt.

Chúng nói xong, cùng bảo nhau giết trâu tế thiên địa.

Phòng-Đức nghĩ thầm rằng: « bọn này toàn là quân trộm cướp, ta tuy nghèo cùng nghèo kiệt, cũng không thể theo làm việc này được » cứ ngồi lặng yên chẳng nói câu gì, trong bụng vẫn có ý không theo, sắc mặt tỏ ra vẻ khinh bọn vô nhân cách.

Chúng nói:

— Y tiên-sinh đã không muốn theo chúng tôi cũng không cưỡng ép, chỉ có một điều rằng vào đây thì được, chứ ra không được. Nếu không nghe lời chúng tôi thì chết mất mạng đừng có trách.

Chúng nói xong đều rút gươm ra loang choáng, Phòng-Đức sợ hãi tưởng chừng hồn vía bay đâu mất, vội vàng vâng lời xin theo.

Chúng thấy Phòng-Đức đã vâng lời theo, lấy làm mừng rỡ. Đều cắm lưỡi gươm vào trong vỏ gươm. Một kẻ cường tráng nói rằng: « Ngày nay tiên-sinh vào đảng với ta, cũng như anh em ở trong một nhà, vậy thì chúng ta đều nên gọi Phòng-Đức là trưởng huynh. Lấy áo mũ ra cho trưởng huynh mặc ».

Một kẻ cường tráng chạy vào trong đình, đem mũ nhung, áo gấm, giầy đến dâng cho Phòng-Đức.

Phòng-Đức thay bỏ bộ áo quần rách rưới, mặc mũ áo mới vào. Chúng đều mừng rỡ nói rằng:

Tướng mạo trưởng huynh đường hoàng như thế kia, không nên gọi là trại chủ, nên lập làm hoàng đế.

Trâu dê thui đã chín, chúng cùng bảo nhau bày hương án, đặt lễ tam sinh. Phòng-Đức cùng với mười tám đứa hung đồ, nhất tề quỳ xuống, đốt hương tế giời đất, uống máu ăn thề. Tế giời đất xong, chúng cùng đứng sắp hàng lạy Phòng-Đức tôn làm thủ tướng. Đến lúc dàn cỗ uống rượu, chúng mời Phòng-Đức ngồi lên trên nhất. Uống rượu mãi đến buổi chiều, bữa tiệc mới tan, chúng nói rằng:

Ngày nay chúng ta mới có chủ tướng, đêm nay nhất định ra ngoài lấy của, nhưng chưa biết đến nhà nào có lợi hơn cả.

Phòng-Đức nói:

— Các nhà giàu ở kinh đô, không ai giàu hơn Vương-nguyên-Bảo ở cửa Diên-bình, vả lại nhà ấy ở tận ngoài thành, quan binh tuần canh ít khi đi đến đấy, đường lối xuất nhập lại tiện hơn là mọi nơi. Ta nên đến đấy lấy của, liệt vị nghĩ thế nào.

Mọi kẻ hung đồ mừng rỡ nói rằng:

— Chủ tướng nói như vậy, thực là đồng âm với bọn chúng tôi.

Bấy giờ đêm đã gần khuya, mỗi người đeo một khẩu súng kéo ra cửa vườn, đi thẳng đến cửa Diên-bình.

Vương-nguyên-Bảo là anh họ quan huyện Kinh-triệu tên là Vương-Hồng, phú gia địch quốc, thiên hạ ai cũng biết tiếng, vua Huyền-tôn cũng thường với Nguyên-Bảo vào bệ kiến. Nhân ba ngày hôm trước nhà Nguyên-Bảo bị mất trộm, bèn đem việc mất trộm nói cho Vương-Hồng biết, Vương-Hồng nói với quan huyện sở tại, sai người đi thám kẻ gian, và bắt ba mươi tên kiện nhi canh giữ cho nhà Vương-nguyên-Bảo, không ngờ đêm ấy Phòng-Đức cùng một bọn quân cướp kéo đến, đốt đuốc cầm khí giới phá cửa kéo vào. Các kiện nhi trong nhà ấy, cầm khí giới ra nghinh địch, đánh ngã được mấy đứa kẻ cướp, Phòng-Đức cũng bị ngã, còn đa đảng của toán cướp, thế không địch nổi, bỏ chạy hết cả. Gia-đinh nhà Nguyên-Bảo bắt được Phòng-Đức cùng mấy đứa kẻ cướp đem trói chặt lại, đợi đến sáng đem giải đến nha-môn quan kinh-triệu-doãn. Vương-Hồng giao mấy tên cướp ấy cho nha Cơ ty xét hỏi.

(Còn nữa) Thạch-bằng dịch thuật

Cải chính

Bài đoản-thiên tiểu-thuyết ra kỳ báo hôm qua có câu « chữ Phiên liền với chữ thảo là chữ Phồn » in nhầm ra « chữ Phồn liền với chữ Thảo là chữ Phan » thành ra vô nghĩa. Vậy nay cải chính lại cho đúng.



Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống [illegible]

Những số công-thải được trúng giải mà vẫn chưa lĩnh tiền vé

(Tiếp theo)

Kỳ thứ mười một (1er décembre 1924)

Những phiếu 500 đồng: 37.697 68.233

Những phiếu 100 đồng:

383	44.538	75.287	90.190
2.911	46.226	75.334	90.895
5.364	48.297	75.400	91.822
7.142	49.377	76.329	92.725
8.641	50.777	77.200	93.185
10.096	51.931	78.399	95.962
12.499	53.548	78.500	96.581
13.564	53.678	78.643	97.741
14.557	62.060	78.668	98.024
19.120	63.577	78.739	98.086
19.802	63.745	78.749	98.494
20.014	65.978	79.995	98.512
21.093	68.853	81.557	98.621
25.778	69.461	81.560	99.016
27.973	69.851	81.786	100.598
28.805	70.087	82.456	103.051
29.138	70.299	83.115	110.517
37.649	70.506	83.592	114.385
38.469	72.305	84.562	117.828
42.741	72.494	85.956	118.237
42.896	73.654	86.768	118.778
43.093	73.965	87.039	120.463
43.890	74.437	88.896	122.609
44.344			

Kỳ thứ mười hai (1er mars 1925)

Những phiếu 500 đồng: 89.042 92.246

Những phiếu 100 đồng:

35	36.492	68.042	86.640
3.289	36.657	68.357	89.212
3.522	37.271	68.769	89.395
3.530	37.297	68.870	89.960
5.591	38.799	69.000	91.292
8.799	38.952	69.129	92.924
9.531	40.921	69.392	92.926
11.644	41.507	69.627	96.242
14.539	42.335	70.603	97.348
15.347	42.638	72.301	97.373
15.855	43.352	72.352	98.606
16.124	43.528	72.507	100.265
16.534	44.107	73.680	100.431
18.509	48.892	73.723	100.506
19.105	48.966	74.432	103.207
20.301	49.381	74.459	103.932
20.537	50.676	75.739	104.645
21.460	53.552	76.260	107.939
23.525	54.230	77.873	108.842
25.326	54.357	78.490	110.334
26.577	54.660	78.716	115.344
26.892	62.327	78.758	115.346
27.699	63.861	78.855	118.249
29.024	65.297	79.559	118.308
31.132	66.871	79.931	120.134
31.233	67.096	83.481	122.050
32.525	67.211	83.504	123.332
33.747	67.400	83.554	

Kỳ thứ mười ba (2 juin 1925)

Phiếu 500 đồng: 37.480

Những phiếu 100 đồng:

2.234	39.882	67.197	94.661
4.403	42.175	69.616	94.851
7.226	42.819	72.653	95.099
10.710	43.635	73.299	95.526
11.527	43.931	74.793	97.089
17.879	46.780	75.091	98.827
18.498	46.770	75.617	98.390
23.549	48.420	76.442	98.541
23.838	50.377	77.565	98.712
24.416	50.969	79.620	98.950
24.457	52.890	79.687	99.216
25.374	54.159	79.963	100.268
26.409	54.337	81.559	100.820
26.814	54.509	81.634	101.696
28.052	55.578	81.7 0	102.351
30.942	55.899	83.369	104.113
30.999	56.816	83.508	104.299
31.915	56.952	84.472	110.929
32.703	58.640	85.955	114.963
34.589	58.708	87.515	115.603
35.452	58.790	87.932	117.683
35.926	58.792	88.371	117.941
37.251	61.175	89.332	118.875
37.433	62.378	90.977	120.132
37.668	63.540	91.049	120.182
37.814	64.427	91.919	121.989
38.148	65.293	93.833	123.398
38.424	66.473	94.442	123.470
39.880			

(Còn nữa)

KY TEN KHONG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thấu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

Mỗi dòng chữ 0 $ 10 một lần

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ. Hỏi M. Nguyễn-văn-To... ở 68 phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ [illegible], chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.74.

Bán 250 m² đất ở đường số 9 (trong ngõ) sau sở Mật-thám. Hỏi ở phố Hàng Bồ, số 80, Hanoi. 7.440

« Tôi muốn bán một cái nhà gạch hai tầng, số 241, phố hàng Giấy, tỉnh Nam-định. Ai mua xin hỏi Ng-thị-Chi, số 37 bis, phố Đông-môn, tỉnh Hải-dương». 7.444

Xe ô-tô
(Automobiles)

Muốn bán xe ô-tô « Peugeot » 14 mã-lực kiểu 1923, 7 chỗ-ngồi, chạy còn tốt lắm. Dùng để đóng xe vận tải thường, thì tốt lắm.

Hỏi tại quan Đốc-tơ Sarraillé, đường Félix Faure, Hanoi. 7.402

Vì đi xa mà bán *Xe ô-tô hòm Talbot*, còn mới. Vừa mới chạy có 5.000 kilomètres, và tất cả đồ phụ.

Hỏi tại: Hiệu *Chabot*, 56, Rue Paul-Bert, Hanoi. 7.421

Bán xe ô-tô « RENAULT », 6 mã-lực, ba chỗ-ngồi, máy tốt, bánh mới, sơn mới, và các đồ phụ.

Hỏi tại: 56, Rue Paul-Bert, Hanoi. 7.422

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

BÁN XE ĐẠP

Muốn bán một cái xe đạp hiệu *Daring*, khung lối *Course*, hãy còn tốt nguyên. Định giá 25 $. Hỏi M. Cẩn ở nhà báo. 7.393

Lạc con
(Được này đăng không lấy tiền) (Enfants égarés)

Tên tôi là Nguyễn-đức-Dị ở làng Gia-viên, hộ thứ sáu, thuộc tỉnh Hải-phòng, có người anh thứ hai tên là Nguyễn-đức-Hảo, 19 tuổi, người mảnh mảnh, mình tầm thước, da trắng, mặt trái soan, nhác trông như người có nốt rỗ, bỏ nhà ra đi hôm 11 tháng sáu tây, hôm 14 có gửi giấy về nhà nói rằng đã đến Hanoi, tìm được việc làm rồi. Tiếp được tin, thầy tôi là Nguyễn-đức-Ái có lên tìm, song đã ba bốn hôm nay mà không thấy, nhân vì tuổi già yếu đuối, nên phải cảm nắng, tình cảnh rất ái-ngại, vậy ông bà nào có gặp anh tôi ở đâu thì xin làm ơn mách dùm, chúng tôi xin hậu tạ. — Anh Hảo, nếu nghe được tin này, mà còn nghĩ đến tình phụ-tử, thì nên mau mau tìm về trông nom thuốc thang cho thầy, kẻo em còn bé-dại dần-độn lắm.

Nguyễn-đức Dị
ở làng Gia-viên, hộ Sáu
tỉnh Haiphong

7.441

Tên tôi là Đỗ-thượng-Cảnh, ở làng Phú-lương, tổng Sà-kiều, huyện Xuân-lãng, tỉnh Hà-đông, có một người con giai tên là Đỗ-thượng-Thường, 15 tuổi, đã bỏ nhà đi từ hôm mồng 5 tháng tư Annam. Tôi xin báo cáo với các ông các bà ai biết tên ấy ở đâu báo cho tôi biết, thì tôi có lời cảm ơn lắm lắm. 7.423

Tên tôi là Phạm-văn-Đồng, ở số nhà 61, Phố Sinh-tử, hồi 8 giờ sáng hôm 21 Juin 1928 tôi có lạc mất một đứa con giai lên 6 tuổi, tên là Phạm-văn-Buộm. Vậy ông bà nào có bắt được thì làm ơn cho tôi xin. Tôi xin cảm ơn lắm lắm.

7442 Phạm-văn-Đồng
61, Route Sinh-tử, Hanoi

Tôi có người em tên là Tô-hoài-Chân nguyên giáo-học trường Bảo-hộ Hanoi, đi tòng-chinh bên Pháp về mắc phải bệnh điên: hôm 12 Juin mới rồi ức là 25 tháng tư, hồi 3 giờ chiều, tự nhiên đi mất, tìm khắp mọi nơi vẫn chưa thấy.

Người em tôi năm nay 34 tuổi người đẫy đà, mặt to râu rậm tóc búi cao rẽ, lúc đi mặc cái áo cánh và cái quần trắng vải ta, đầu không khăn, không mũ, chân không đi giầy. Mê man không biết gì, thường hỏi không trả lời.

Ông bà nào có biết tin tức ở đâu làm phúc hoặc đưa đến nhà, hoặc báo tin ngay cho biết để tôi đón về hết bao nhiêu tiền phí tổn, tôi xin chịu, xin hết sức thâm tạ ngay và sau này không dám quên ơn.

TÔ-PHƯỢNG-TẬP
Tham tá tòa Công chính Haiphong
Ở số 260 ngã ba Cấm, khỏi trường học Nam-Sinh Avenue Belgique
HAIPHONG 7.445

Tôi có người em tên là Phan-trọng-Quỳnh, 15 tuổi, nguyên học trò trường Xuân-trường (Nam-định) Ngày 11 juin 1928 em tôi lên thi Sơ học tốt nghiệp ở Nam-định, đến hôm 13 juin ra bảng, không được vào vấn đáp, sợ về nhà phải mắng, nên bỏ đi từ hôm ấy đến nay, ở nhà đi tìm đâu cũng không thấy nữa. Em tôi người béo, trắng, lúc đi mặc áo the, đội mũ chẳng, đi giầy ta, lại mang theo cả quần áo thay. Đầu húi rẽ bên, về bên phải đỉnh đầu có cái sẹo to, tính hay ho khan vặt. Lại mang theo cả giấy khai sinh và sổ sách nhà trường đi theo nữa.

Vậy ông bà nào thấy nó lần lút ở đâu, có xin việc làm, hay tình nguyện đi phu ở các sở mộ phu, xin làm ơn gửi thơ cho tôi biết để tôi đi bắt nó về kẻo nó còn bé giại chưa biết gì, thì tôi lấy làm thâm tạ.

7.446 Phan-b..-Ngạc
làng Đông-Ngạc (Hà-đông)

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (độ 20 hàng tem cũng được) để chi tiêu giấy quấn khác.

[illegible]

Số 23

Nhi-nữ anh-hùng

ĐOÀN-KẾ-THIỆN dịch thuật

.:. Hai người tiểu hòa-thượng khuân vác các đồ hành lý của công tử, đem chồng lên trên cái lò sưởi ở phía tây, vị đại hòa thượng ấy quay ra bảo hai vị tiểu hòa-thượng rằng:

Còn hai người phu (ơi) kìa, chúng bay ra mời người ta vào nhà ngoài, rồi chúng bay phải ngồi để tiếp đãi.

Hai người tiểu hòa thượng vâng lời, rồi cười hì hì cùng nhau đi ra.

Vị đại hòa-thượng liền lên tiếng gọi mang ba cây đèn, tức thì có một người tiểu hòa thượng độ mười lăm mười sáu tuổi, cầm hai cây sáp to vào, rồi đi pha trà mời công tử uống và lấy chậu nước mời công tử rửa mặt.

Bây giờ cả người hòa-thượng già người khuyên giáo ở ngoài cửa miếu, cũng vào đó để tiếp đãi công tử, ra ý ân cần lễ độ, công-tử thấy vậy, lấy làm áy náy. Khi uống nước xong, thì thấy bưng mâm cơm lên, trong mâm có bốn đĩa hai bát, đựng ba món đồ ăn là đậu hủ, mì và rau luộc, lại có một cái khay đựng hai cái chén và một hồ rượu. Vị hòa-thượng già lại đi vào trong cầm một hồ rượu nữa ra, trên cổ cái hồ rượu ấy có buộc một sợi chỉ đỏ, vừa chỉ vào cái hồ rượu vừa nói rằng:

Cái hồ rượu này là riêng của đại-hòa-thượng đây.

Nói rồi đặt lên bàn, vị đại hòa-thượng vừa cười vừa nói với An công tử rằng:

Thưa thí-chủ, nhà chùa chúng tôi đây ở vào nơi hẻo lánh, chẳng tìm được món ăn gì ngon để dâng thí-chủ, chỉ có một hồ rượu chay này là rượu của nhà chùa chúng tôi nấu ra.

Vị đại hòa-thượng ấy nói xong, liền đứng dậy cầm cái hồ rượu ở cái khay, rót một chén rõ đầy, cầm lên mời An công-tử, công-tử vội vàng đứng dậy mà nói rằng:

Xin mời đại sư uống, tôi đây vốn không biết uống rượu bao giờ, vậy không dám uống.

Hòa thượng cố ép cầm lấy chén rượu, nhưng công-tử cứ cố đẩy ra, kẻ tiến người đẩy, lúng cúng thế nào, cái chén rơi ngay xuống đất vỡ tan tành ra, rượu đổ tung tóe; không biết đó là rượu gì, cái bãi đất bị rượu đổ ra ấy, bỗng thấy đánh phào một tiếng, rồi bốc lên cái bọt lửa nóng hầm hập. Vị đại hòa-thượng liền đổi ngay sắc mặt mà nói rằng:

Ta đây có lòng tử tế, đem rượu mời đãi mi, tuyệt nhiên không có bụng ác, sao mi lại hắt bỏ cả rượu và lại làm vỡ mất cái chén của ta. Mi thực là vụng dại không biết giao thiệp là cái gì, hoài cơm rượu mà cho mi ăn uống.

Vị đại hòa thượng nói xong, liền đứng phắt lên, dật hai tay An công-tử bắt quặt ra đằng sau, rồi nắm chặt lại. An công tử kêu lên một tiếng « ôi chao ôi! », rồi cứ chịu phép đứng ngay người ra, chỉ quay cổ lại mà nói rằng:

Bạch đại sư, đó là tôi trót lỡ tay; xin đại sư chớ giận.

Vị đại hòa thượng ấy chẳng nói chẳng rằng, cứ kéo miệt công-tử đi xuống dưới hành lang, dang hai tay vòng quặt vào một cái cột, rồi một tay nắm chặt lấy hai cổ tay công tử, một tay thò vào trong áo lấy ra một đoạn thừng dây, trói rõ chặt lại.

An công tử thấy vậy, sợ quá chết khiếp người đi, mình run lên như nhái đẹp, rồi hết lời kêu van rằng:

Bạch đại-sư, đại sư chớ giận. xin đại-sư rủ lòng từ bi quảng đại, thương tôi là kẻ ngu dại không biết, tha cho tôi ra, tôi xin uống rượu.

Vị hòa thượng ấy cứ mặc kệ cho công tử muốn kêu van thế nào mặc lòng, ngoảnh đi không nghe, rồi thấy hầm hầm chạy vào trong phòng, cởi bỏ cái áo dài ở ngoài ra, lại thấy cầm một cuộn thừng to, mang ra trói ghì ngực công-tử vào cái cột, rồi lại rằng từ đó trở xuống đến hai ba vòng nữa, còn hai chân cũng dàng chặt vào cột, không sao dãy dụa. Dàng trói xong, liền lên tiếng gọi tên tiểu hòa-thượng đến. Tức thì một tên tiểu hòa-thượng nghe tiếng dạ ran lên, lật đật chạy đến, kẻ nọ bưng một cái nồi đồng đỏ, đựng một lạng nồi nước lã, trên miệng nồi có gác một con dao tai trâu sắc sáng như nước, dài độ hơn một thước. Công tử thấy vậy sợ rẵn cả người, hai hàng nước mắt chảy tuôn ra, vừa kêu vừa thở, không biết liệu lời van xin thế nào cho được, chỉ kêu đi kêu lại có mấy câu rằng:

Đại sư ơi! đại sư nỡ lòng nào mà giết tôi cho đành, đại sư giết một mạng tôi, thành ra giết cả ba mạng. Đau xót biết là chừng nào, Trời ơi là trời!

Vị đại hòa thượng liền ngoảnh mặt lên, lấy tay chỉ vào An công tử mà nói rằng:

Thằng bé kia! mi đừng nói lôi thôi nữa, ta không nghe đâu mà! Ta nói cho mi biết, ta đây không phải là sư mô chi cả, mà mi cứ gọi là đại-sư hoài! Ta đây là *Xích diện-hổ hắc phong đại vương*, vì muốn trốn hồng trần, nên cạo đầu giả bộ tu hành, vì thấy chùa cổ Năng-nhân đây, ở vào giữa rẫy núi Hắc-phong này, có phong thủy rất đẹp, cho nên xuất gia đến ở đây, giả làm việc từ bi, dẫn dụ khách thập phương vào để giết mà ăn thịt, cứ những bụng người như mi, ta giết mà ăn thịt, đã có đến bao nhiêu người rồi. Như mi hôm nay cũng là số mạng đến ngày phải chết, chứ ta vì bận có việc nhà, cả ngày không ra đến ngoài, nếu mi cứ im lặng mà đi qua, thì ta cũng chẳng biết đâu mà mời mi vào. Vậy tự nhiên mi lại đem thân làm mồi dẫn tiến vào đây, thì khi nào ta lại có bỏ của mà chẳng ăn. Tuy nhiên, lúc đầu ta rằng có lòng thương mi, là muốn cho mi được toàn thây mà chết, nên rót chén rượu cho mi uống, để mi say mà chết đi, nếu mi uống ngay thì có phải xong đời mi không. Không ngờ mi lại thích mùi tinh mất, biết rằng thuốc độc mà không chịu uống. Vậy thôi nay ta không cần bắt mi uống nữa, ta mổ ngay bụng mi ra, để xem cái con tim của mi như thế nào. Mi thử ngoảnh nhìn vào trong bếp, có một cái giếng cạn, đó tức là chỗ ở cửu cùng của mi đó. Thôi mi đừng kêu khóc nữa cho phiền mình, ngày này sang năm là ngày mi chết được đầy năm, nếu mi còn có cái duyên thâm lại với ta, khiến cho ta còn phải nhớ đến thì ta sẽ cúng mi một bát thịt đó và một bát mì. Thôi!!

Vị đại hòa thượng ấy nói xong, liền vén hai tay áo lên, chạy lại kéo cái vạt [illegible] của An công-tử ra, [illegible] hở đi, lộ ra một cái bụng trắng hếu, quay lại cầm lấy con dao ở miệng nồi, giơ bàn chân bên hữu mà liếc đi liếc lại cho sắc, liếc xong, giơ ngón tay cái bên tay trái sờ sờ vào vào bụng công-tử. Đáng thương cho công tử lúc ấy hồn xiêu phách lạc, hai mắt nhắm nghiền lại không dám mở ra nữa. Tên ác-tăng phăm phăm cầm dao, nhằm thẳng vào bụng công tử mà đâm, bỗng nghe thấy đánh đốp một tiếng, tên ấy kêu rú lên, rồi ngã lăn đùng xuống!

HỒI THỨ SÁU

Dưới giếng bắn đạn, giết chết hung tăng,
Nhà tối múa gươm, chém tan đảng giặc.

Lại nói chuyện khi tên ác-tăng ấy tay cầm con dao tai trâu, rọn buốt và sắc như nước, nhằm vào giữa bụng An công-tử chực rạch ra, bỗng thấy có một đạo bạch quang, lấp loáng từ trên không vụt xuống....

(Còn nữa)



Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell



Mal de Dos et Troubles Urinaires

Voici des signes importants pour reconnaître la faiblesse des reins et voici le traitement qu'il est utile de suivre si vous éprouvez des douleurs aigües ou sourdes dans le dos.

De même si vous ressentez des troubles urinaires avec urines troubles, foncées ou qui déposent, n'hésitez pas à employer les Pilules Foster.

Bien des douleurs et des signes inquiétants ont disparu, grâce à elles, d'une façon rapide et définitive.

Elles sont excellentes contre la cystite, le catarrhe et l'inflammation de la vessie, l'incontinence, les envies fréquentes avec brûlures.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie

La boîte: 7 fr. 80 — La double-boîte: 14 fr. Toutes Ph^ies ou f^ce, H. Binac, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17^e).

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐỜM
THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHỐC NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO DÀI, BỆNH CÙM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐỜM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đờm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nhẽ cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chính chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng bào chế y sỹ, đường GRENELLE ST GERMAIN mấy, bồi số ... ở tại đô thành PARIS.
Có THUỐC các được phẩm đều có bán.

J'offre aux Lecteurs et Lectrices
la possibilité de faire agrandir
LEURS PORTRAITS DE FAMILLE



Il suffit d'envoyer une photo, soit individuelle ou groupe sur lequel on spécifiera la personne que l'on désire faire reproduire à M. P. FLAMENT, artiste-portraitiste, 51, r. Ordener, Paris (18^e), qui vous retournera, avec l'exemplaire intact, un agrandissement 30×40 d'un fini et d'une ressemblance irréprochables prêt à être encadré, au prix de 38 fr. rendu franco à domicile avec emballage solide et bien conditionnee. Délai 30 jours environ. — Mes travaux sont les plus artistiques, les plus ressemblants les moins chers de tout Paris. Ma devise est: *Travail, Loyauté, Honnêteté.*

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Một vị độc-giả có viết thư hỏi chúng tôi về cái giá-trị và cách dùng thuốc *Dragées Rabuteau* thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) ấy mà khỏi được bệnh hao tổn tinh thần, mỏi sức khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đau dạ dày và đau gân cốt.

Vậy xin kể ra sau này: Thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này bào-chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí đạm-lam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bọn bẩn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh sao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đàn bà con gái thì nguyệt kỳ không đúng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Cách thức tra thuốc COLLYRE JAUNE



Của bác-sỹ CASAUX 0$30

Của bác sỹ CASAUX 0$30

Bán tại hiệu Bào-chế « CHASSAGNE »
59, Rue Paul-Bert — Hanoi.

CUỘC ĐÁNH SỐ

GIÚP HỘI BẢO TRỢ TRẺ CON TÂY-LAI VÔ THỪA NHẬN
(Société d'Assistance aux Enfants Abandonnés Franco-Indochinois)

Những số tiền được kể sau này:

1 số được	3.000$00	29 số được		100$00
1 »	1.500,00	29	»	50,00
1 »	1.000,00	29	»	25,00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỐ:
NHẤT-ĐỊNH đến ngày thứ hai 1^er OCTOBRE 1928 thì mở số tại tòa Đốc-Lý Hanoi

GIÁ BÁN: mỗi vé . . . . **1$00**

Có bán vé tại Bản-quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ đính thêm tiền cước Recommandé gửi về lại, tính như sau này:

Từ 1 vé đến 5 vé, tiền cước Recommandé: 0$20
Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé: 0 25

Eau "PRIOR"



Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007



THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và đứng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là:

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh ở khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG: *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế:

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
Giây nói số 59

Agences d'annonces en Europe:
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT, PARIS (IX^e)

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & C^ie
DAVIGNON, BOURDET & C^ie, Succ^rs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry. Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

Lớp Dự-bị

Giá bán 0$12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thư cho
M. BÙI-XUÂN-THÀNH
Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. — Hanoi

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ 33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai: **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗng . . . . Một chai:* **1,50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0 80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003



Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Même M^on à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Từ 25 đến 30 Juin

Bán các thứ nước hoa, sà-phòng

Hiệu « **PIVER** »

« Floramye, Trèfle Incarnat, Azuréa, Pompéia »

Nước hoa nguyên chất	16 fr. 50
Nước hoa rửa mặt	24 fr. 00
Nước hoa gội đầu	15 fr. 50
Sà-phòng	8 fr. 00
Phấn	9 fr. 00
Phấn trừ rôm	9 fr. 00

TẠI GIAN HÀNG BAY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Certifié l'insertion

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN